

TẬP ĐOÀN
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 564/BVBD-KD&ĐT

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2026

V/v: cung cấp Báo giá đường truyền
internet cho hệ thống giao ban và
đường truyền số liệu cho Bệnh viện
Bưu điện năm 2026

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Bệnh viện Bưu điện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp đường truyền internet cho hệ thống giao ban và đường truyền số liệu (chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm), nội dung cụ thể như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bưu điện

2. Cách thức tiếp nhận báo giá

- **Hình thức tiếp nhận Báo giá:** các đơn vị cung cấp thực hiện đồng thời hai hình thức như sau :

+ Nhận trực tiếp Báo giá (bản giấy ký, đóng dấu theo mẫu tại Phụ lục 02) tại địa chỉ: Tầng 1, phòng Văn thư – Bệnh viện Bưu điện, số 49, phố Trần Điện, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội;

+ Đồng thời gửi email: phongkddt@benhvienbuudien.vn : bản scan Báo giá (ký và đóng dấu)

+ Điện thoại: 024 322 528 41

+ Thông tin người tiếp nhận Báo giá: Đỗ Thị Minh Hồng - Chức vụ: Nhân viên.

- **Thời hạn nhận Báo giá:** từ ngày 06 tháng 3 năm 2026 đến hết ngày 10 tháng 3 năm 2026.

Các Báo giá tiếp nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- **Hiệu lực Báo giá:** tối thiểu 30 ngày kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2026.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: KD&ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Mạnh Đức

**PHỤ LỤC 01: DANH MỤC, YÊU CẦU KỸ THUẬT
ĐƯỜNG TRUYỀN INTERNET, KÊNH TRUYỀN DỮ LIỆU CHO BỆNH
VIỆN BƯU ĐIỆN NĂM 2026**

(Đính kèm Công văn số 564/BVBD-KD&ĐT ngày 05/3/2026)

T T	Tên sản phẩm/dịch vụ	Loại dịch vụ	Số lượng (kênh)	Thông số kỹ thuật			Thời hạn sử dụng	Địa điểm lắp đặt	Ghi chú
				Bảng thông trong nước (Mbps)/k ênh	Bảng thông Quốc tế (Mbps)/k ênh	Số lượng IP tĩnh/k ênh			
1	Kênh 300Mbps cho hệ thống giao ban (2 cơ sở)	FTTH	02	300	4	4	12 tháng	Bệnh viện Bưu điện cơ sở 1 (Số 49 Phố Trần Điền, Phường Phương Liệt, Hà Nội): 01 kênh Bệnh viện Bưu điện cơ sở 2 (Số 1, Yên Bái 2, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội): 01 kênh	Có hỗ trợ (cho mượn) Thiết bị đầu cuối DrayTek Vigor1000B hoặc tương đương cho mỗi kênh truyền
3	Kênh truyền số liệu giữa 2 cơ sở (50Mbps)	Metronet	01	50			12 tháng	Điểm đầu: Bệnh viện Bưu điện cơ sở 1 (Số 49 Trần Điền, Phường Phương Liệt, Hà Nội) Điểm cuối: Bệnh viện Bưu điện cơ sở 2 (Số 1, Yên Bái 2, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội)	

Yêu cầu chung: Đơn vị cung cấp đường truyền phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có giấy phép viễn thông được cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu (*nộp bản sao công chứng hoặc chứng thực bởi tổ chức có thẩm quyền đính kèm khi ký hợp đồng*), bao gồm:

+ Giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông;

- + Giấy phép thiết lập mạng viễn thông.
- Giám sát và quản lý đường truyền thông tin 24 giờ/7 ngày/12 tháng:
 - + Cảnh báo qua E-mail hoặc SMS khi các thông số hoạt động của mạng vượt ngưỡng an toàn đã được hai bên thống nhất từ trước;
 - + Cung cấp đường dẫn và tài khoản truy cập cho phép tra cứu dữ liệu thống kê về băng thông sử dụng internet thực tế ở dạng thời gian thực và dữ liệu lịch sử
- Tiếp nhận và xử lý sự cố và cam kết đáp ứng thời gian yêu cầu sau:- Thời gian tiếp nhận sự cố: 24 giờ/7 ngày/12 tháng. Thời gian kiểm tra xác định sự cố và thực hiện khắc phục sự cố: $\leq 1,5$ giờ kể từ lúc nhận được thông báo của Chủ đầu tư.
- Đơn vị cung cấp có dịch vụ An toàn thông tin (ATTT), bảo mật đường truyền đáp ứng dịch vụ đề xuất ngăn chặn, cảnh báo các cuộc tấn công từ chối dịch vụ trên kênh truyền cung cấp
- Phát hiện, cảnh báo và hỗ trợ giảm thiểu tấn công DDoS tới mạng khách hàng trên kênh truyền cung cấp bởi nhà mạng
- Có chứng nhận chất lượng đường truyền đáp ứng TCVN 11300:2016 hoặc chứng chỉ MEF 3.0 hoặc tương đương...*(nộp bản sao công chứng hoặc chứng thực bởi tổ chức có thẩm quyền đính kèm khi ký hợp đồng)*
- Có kết nối trực tiếp tới các đơn vị cung cấp kết nối Internet trực tiếp chính tại Việt Nam
- Có kết nối đồng thời 03 tuyến cáp quang trong số các tuyến AAG, APG, IA, SMW3, AAE1, CSC
- Có sơ đồ kết nối tới VNIX do Trung tâm internet Việt Nam (VNNIC) cung cấp trong đó hiển thị đơn vị cung cấp và có kết nối tới hệ thống VNIX với tổng dung lượng ≥ 50 Gbps *(nộp bản chụp đính kèm khi ký hợp đồng)*
- Có ít nhất 03 hệ thống backbone chạy độc lập.
- Hạ tầng kết nối tích hợp trên mạng truyền số liệu.
- Cung cấp toàn bộ thiết bị đầu cuối, vật tư và phụ kiện liên quan để có thể triển khai lắp đặt và đưa đường truyền vào sử dụng, đảm bảo giao diện kết nối tương thích với chuẩn thiết bị của Bệnh viện đang sử dụng:
 - + Hỗ trợ (cho mượn) Thiết bị đầu cuối DrayTek Vigor1000B hoặc tương đương *(đã bao gồm 02 module quang/thiết bị đầu cuối)*
 - + Module quang (bao gồm trong thiết bị đầu cuối): Loại 2 sợi quang LC, nhận và truyền tín hiệu quang 1.25G 1300nm, LC, MM (dùng cho thiết bị chuyển mạch) ..., tương thích tất cả các loại switch Cisco, Maipu, ...
 - + Bảo trì (thiết bị thay thế): Trong trường hợp thiết bị cho mượn bị hỏng hoặc lỗi phải có biện pháp khắc phục hoặc thay thế thiết bị khác cho Chủ đầu tư, đảm bảo việc sử dụng dịch vụ luôn được thông suốt, không gián đoạn
- Các kênh truyền truyền có:
 - + Độ khả dụng dịch vụ trung bình: $\geq 99,90\%$
 - + Tỷ lệ băng thông tối thiểu kết nối đạt được $\geq 99\%$
 - + Khả năng nâng cấp

+ Tỷ lệ mất gói tin $\leq 0,1\%$

- Trường hợp xảy ra tấn công mạng, sự cố an ninh thông tin, tấn công từ chối dịch vụ (DDoS), xâm nhập trái phép hoặc các sự cố kỹ thuật liên quan đến đường truyền do đơn vị cung cấp thì đơn vị cung cấp cam kết chủ động phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật, tìm nguyên nhân khắc phục và đồng thời đề xuất, triển khai các biện pháp, giải pháp kỹ thuật thay thế nhằm đảm bảo duy trì dịch vụ đường truyền liên tục, thông suốt, không gián đoạn cho Chủ đầu tư trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng do thiên tai hoặc có văn bản cụ thể yêu cầu ngừng cung cấp từ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được Chủ đầu tư công nhận).



PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số 564/BVBD-KD&ĐT ngày 05/3/2026)

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Chúng tôi, Công ty, có địa chỉ tại..... xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá các dịch vụ như sau:

T T	Tên sản phẩm/dịch vụ		Loại dịch vụ	Số lượng (kênh)	Thông số kỹ thuật			Thời hạn sử dụng	Đơn giá/12 tháng (VND)	Thành tiền (VND)
	Công văn số /BVBD-KD&ĐT ngày 05/3/2026	Tên thương mại của dịch vụ			Bảng thông trong nước (Mbps)/kênh	Bảng thông Quốc tế (Mbps)/kênh	Số lượng IP tĩnh /kênh			
1	Kênh 300Mbps cho hệ thống giao ban (2 cơ sở)									
2	Kênh truyền số liệu giữa 2 cơ sở (50Mbps)									
...										
	Tổng cộng:									
	Số tiền bằng chữ:đồng									

- Hiệu lực báo giángày (tối thiểu 30 ngày) kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2026.
- Báo giá đã bao gồm chi phí lắp đặt, vật tư và phụ kiện liên quan, hỗ trợ (cho mượn) thiết bị đầu cuối, thuế, phí và lệ phí khác (nếu có).
- Chúng tôi cam kết:

+Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

+Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

+Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

+Có năng lực cung cấp dịch vụ và Giấy phép để cung cấp dịch vụ theo đúng quy định của Pháp luật.

+Đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu chung tại Phụ lục 01 đính kèm Công văn số 564 /BVBD-KD&ĐT ngày 05/3/2026 của Bệnh viện Bưu điện về việc cung cấp Báo giá đường truyền internet cho hệ thống giao ban và đường truyền số liệu cho Bệnh viện Bưu điện năm 2026.

Đại diện hợp pháp

(Ký tên và đóng dấu)

